

HĐTTL VN30 - KIỂM NGHIỆM VÙNG CẢN MẠNH 850-860 ĐIỂM



MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 02/03/2020

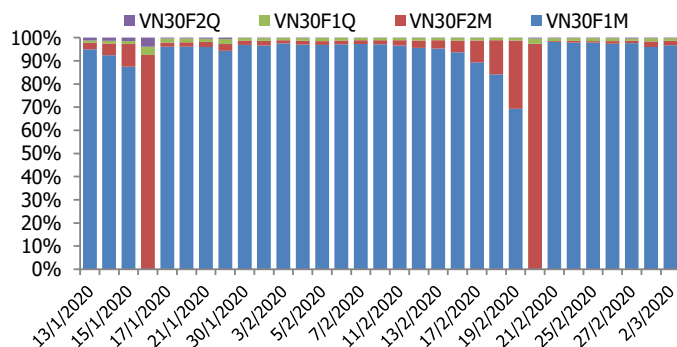
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2003	19/3/2020	17	839.60	19,654
VN30F2004	16/4/2020	45	838.80	398
VN30F2006	18/6/2020	108	848.70	219
VN30F2009	17/9/2020	199	846.00	57

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



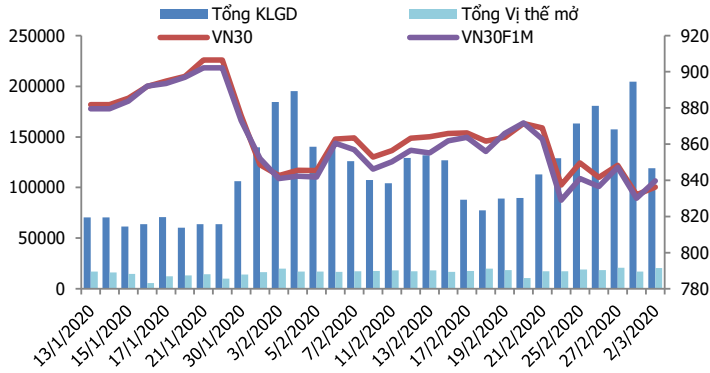
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sự khởi sắc của chứng khoán Châu Á đã mang lại tâm lý tích cực cho giới đầu tư trong nước và các chỉ số chứng khoán đồng loạt tăng điểm. Đà tăng của VN-Index có vai trò không nhỏ của SAB khi cổ phiếu này tăng 8.000 đồng (4,9%) lên 170.000 đồng. Bên cạnh đó, điểm nhấn trong phiên hôm nay còn đến từ các cổ phiếu ngân hàng như STB, LPB, SHB,... Đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 2,24 điểm (0,25%) lên 884,43 điểm; HNX-Index tăng 0,55% lên 110,18 điểm. Thanh khoản thị trường khá tốt với giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 3.300 tỷ đồng. Dù vậy, giao dịch khối ngoại vẫn không thực sự tích cực khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 350 tỷ đồng.
- Thị trường phục hồi trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 hợp đồng tương lai ghi nhận mức tăng từ 5,2 đến 10,6 điểm, đều cao hơn so với mức tăng 3,45 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng còn lại cao hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện đang cao hơn 4,18 điểm so với VN30. Vùng cân bằng về điểm số và tâm lý đang được thiết lập. Tuy nhiên, thị trường vẫn cần chất xúc tác mới để thay đổi xu hướng hiện tại. Chiến lược trading vẫn được ưu tiên với vùng kháng cự 855-860 điểm và hỗ trợ 830-835 điểm.
- Về kỹ thuật, thị trường có phiên phục hồi cùng xu hướng với các thị trường trên thế giới khi giới đầu tư kỳ vọng vào việc giảm lãi suất của các ngân hàng trung ương. Thanh khoản thấp và độ rộng thị trường chỉ ở mức trung tính cho thấy nhà đầu tư còn thận trọng với những phiên tăng sau nhịp giảm sâu vừa qua. Nhịp này của các thị trường trên thế giới có thể tiếp diễn trong các phiên sắp tới, tuy vậy nhà đầu tư cũng nên thận trọng khi chuỗi bán ròng của khối ngoại vẫn tiếp diễn và mức độ ngày càng mạnh hơn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Vùng cân bằng về điểm số và tâm lý đang được thiết lập. Tuy nhiên, thị trường vẫn cần chất xúc tác mới để thay đổi xu hướng hiện tại. Chiến lược trading vẫn được ưu tiên với vùng kháng cự 846-850 điểm và hỗ trợ 830-835 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm tạm thời chưa được khuyến khích
Chiến lược giao dịch spread	Chốt lời vị thế Short spread giữa cặp hợp đồng (VN30F2006-VN30F2009) như được khuyến nghị trong các bản tin trước.

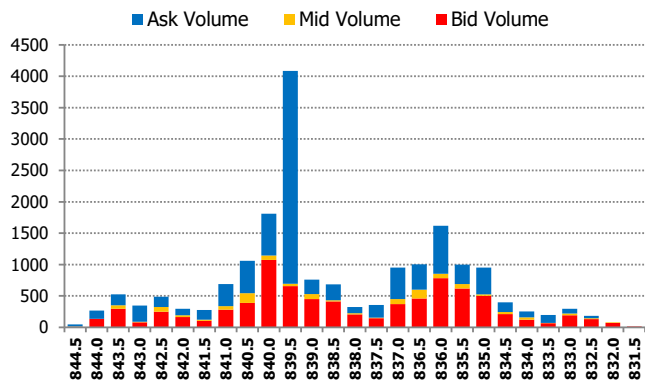
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2003	839.6	1.14	118,761	-41.7	19,654	19.8
VN30F2004	838.8	1.28	266	-56.1	398	-2.5
VN30F2006	848.7	1.05	102	20.0	219	-5.6
VN30F2009	846.0	0.62	19	-77.1	57	14.0
Tổng			119,148	-41.8	20,328	18.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường phục hồi trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 hợp đồng tương lai ghi nhận mức tăng từ 5,2 đến 10,6 điểm, đều cao hơn so với mức tăng 3,45 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng còn lại cao hơn đáng kể so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường giảm mạnh so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 119.148 hợp đồng giảm 41,76%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 3 với 118.761 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2003 là 838,46 điểm (cao hơn -1,14 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2004 là 842,22 điểm (+3,42 điểm), VN30F2006 là 850,73 điểm (+2,03 điểm) và VN30F2009 là 863,18 điểm (+17,18 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	835-838	830-835	818-823
Kháng cự	843-846	854-859	861-867

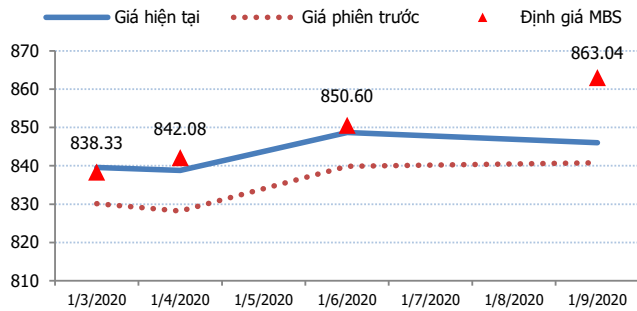
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.8	-1.90	1.1	-1.06
VN30F1Q - VN30F1M	9.1	9.80	-0.7	8.40
VN30F1Q - VN30F2M	9.9	11.70	-1.8	9.46
VN30F2Q - VN30F1M	6.4	10.70	-4.3	3.92
VN30F2Q - VN30F2M	7.2	12.60	-5.4	4.98
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.7	0.90	-3.6	-4.48

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



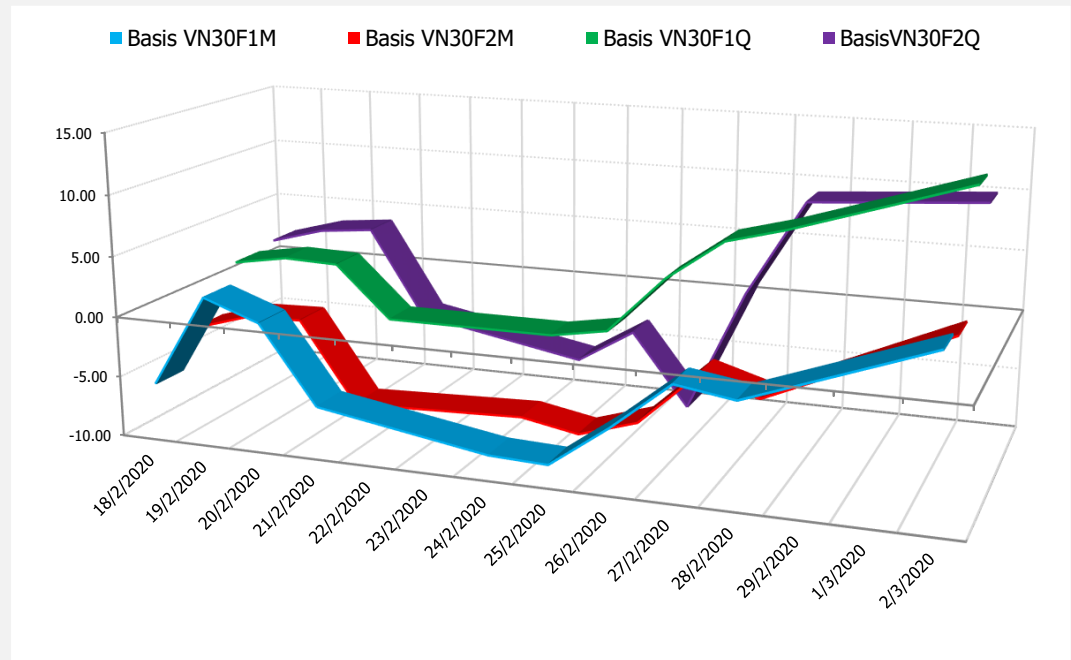
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Thị trường phục hồi trong phiên giao dịch đầu tuần với cả 4 hợp đồng tương lai ghi nhận mức tăng từ 5,2 đến 10,6 điểm, đều cao hơn so với mức tăng 3,45 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng còn lại cao hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, hợp đồng VN30F2003 hiện đang cao hơn 4,18 điểm so với VN30. Trong khi đó, basis của hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2009 hiện đang ở mức +10,58 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai tiếp tục duy trì xu hướng thu hẹp trong phiên giao dịch ngày hôm nay, hiện nằm trong khoảng từ -2,7 điểm đến +9,9 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 6 và tháng 9 đã có sự thu hẹp đáng kể. Do đó, nhà đầu tư có thể chốt lời với vị thế Short spread giữa hai hợp đồng này như được khuyến nghị trong các bản tin trước.

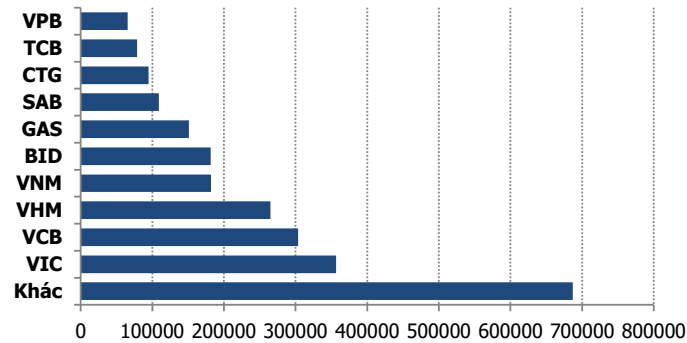
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



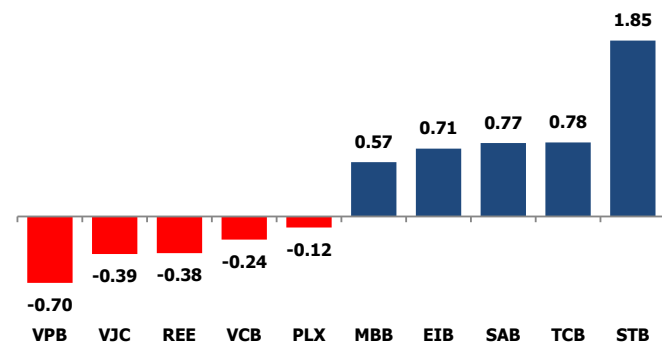
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	884.43	835.42
Thay đổi	2.24	3.45
%Chg	0.25	0.41
YTD	-7.97	-4.96
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,027.74	2,474.77
P/E	13.77	11.76
P/B	2.04	1.97

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sự khởi sắc của chứng khoán Châu Á đã mang lại tâm lý tích cực cho giới đầu tư trong nước và các chỉ số chứng khoán đồng loạt tăng điểm. Rổ VN30 dừng tại 13 mã tăng, 13 mã giảm và 4 mã đứng giá, song VN30-Index xanh nhờ sự bứt tốc của GAS, SAB và STB. Ở chiều ngược lại, VPB, SBT và PLX dẫn đầu nhóm với mức giảm hơn 1%. Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,45 điểm (+0,41%) lên 835,42 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 13 mã tăng/13 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 80,30 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.095 tỷ đồng. Giao dịch khối ngoại diễn ra không thực sự tích cực khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị gần 350 tỷ đồng. Lực bán tập trung vào các Bluechips như MSN (39,47tỷ đồng), VJC (29,06 tỷ đồng), VNM (28,89 tỷ đồng), VIC (26,09 tỷ đồng), STB (23,42 tỷ đồng)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	884.43	0.25	13.77	(7.97)
Dow Jones	26,703.32	5.09	18.93	(6.43)
S&P500	3,090.23	4.60	20.31	(4.35)
Nikkei 225	21,555.93	0.99	19.01	(8.88)
Shanghai	2,970.93	3.15	14.30	(2.60)
DAX	11,857.87	(0.27)	20.44	(10.50)
Vàng	1,598.81	0.59		5.37
Dầu WTI	48.33	3.38		(20.85)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 24/02/2020			
Thứ Ba - 25/02/2020			
Thứ Tư - 26/02/2020			
Thứ Năm - 27/02/2020			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Kết thúc phiên giao dịch đầu tiên của tháng 3, chứng khoán Mỹ ghi nhận đà tăng đáng kể sau khi trải qua tuần tồi tệ nhất kể từ khủng hoảng tài chính. Đà tăng được thúc đẩy bởi kỳ vọng của nhà đầu tư về việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ hạ lãi suất. Dow Jones tăng 1.293,96 điểm, tương đương 5,1%, lên 26.703,32 điểm, ghi nhận phiên giao dịch tích cực nhất kể từ tháng 3/2009.
- Kỳ vọng OPEC hạ sản lượng, giá dầu tăng hơn 4%. Giá dầu Brent tăng 2,23 USD, tương đương 4,5%, lên 51,9 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 48,4 USD/thùng, thấp nhất kể từ tháng 7/2017. Giá dầu WTI tương lai tăng 1,99 USD, tương đương 4,5%, lên 46,75 USD/thùng, trong phiên có lúc chạm 43,32 USD/thùng, thấp nhất kể từ tháng 12/2018.
- Giá vàng ngày 2/3 tăng gần 1% nhờ kỳ vọng Fed cùng các ngân hàng trung ương khác sẽ hạ lãi suất để hỗ trợ nền kinh tế trước ảnh hưởng của virus corona. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 3,6 USD lên 1.589,1 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 1,8% lên 1.594,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng tới VN30-Index thì sắc xanh của STB và SAB là những nhân tố chính giúp chỉ số tăng điểm. Trong đó, chỉ riêng STB đóng góp 1,96 điểm cho VN30-Index.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu STB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.42	104,500	0.00	1.64%	95.344	0.00	18.91	6.68
TCB	Banks	8.36	22,500	1.12	2.49%	57.491	0.78	8.46	1.34
VIC	Real Estate Investment & Services	7.92	105,400	0.00	2.63%	77.712	0.00	66.31	4.52
VPB	Banks	7.49	26,900	-1.10	1.87%	84.404	-0.70	8.05	1.63
HPG	General Industrials	6.03	22,300	-0.22	1.35%	88.333	-0.11	8.83	1.34
VJC	Travel & Leisure	5.16	120,800	-0.90	1.34%	40.846	-0.39	12.26	4.66
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.12	106,500	0.00	1.23%	50.541	0.00	12.80	4.18
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.93	55,700	1.09	2.55%	99.176	0.44	11.88	2.78
VHM	Real Estate Investment & Services	4.90	80,500	0.12	2.03%	35.846	0.05	15.22	5.02
MBB	Banks	4.71	20,700	1.47	1.71%	103.126	0.57	6.35	1.22
VCB	Banks	3.96	81,800	-0.73	1.11%	54.711	-0.24	15.51	3.73
MSN	Financial Services	3.74	49,000	0.00	2.40%	76.724	0.00	10.86	1.70
STB	Banks	3.64	12,350	6.47	5.53%	333.712	1.85	8.01	0.85
HDB	Banks	3.05	27,700	-0.36	2.19%	36.588	-0.09	9.56	1.74
EIB	Banks	3.02	17,700	2.91	5.01%	6.341	0.71	34.23	1.38
NVL	Real Estate Investment & Services	2.91	53,600	0.19	1.13%	28.023	0.05	15.09	2.33
PNJ	General Retailers	2.40	81,600	-0.12	1.23%	36.833	-0.03	16.86	4.41
SAB	Beverages	1.96	170,000	4.94	6.79%	30.445	0.77	23.08	6.10
VRE	General Retailers	1.92	28,550	0.18	2.66%	26.52	0.03	27.65	2.34
CTG	Banks	1.39	25,500	-0.97	2.56%	125.207	-0.11	15.54	1.28
GAS	Oil & Gas Producers	1.23	79,000	4.22	5.44%	19.875	0.42	13.42	3.32
BID	Banks	1.19	45,150	-0.77	2.00%	25.882	-0.08	21.41	2.74
SBT	Food Producers	0.92	21,400	-1.15	2.60%	50.95	-0.09	48.69	1.75
REE	Industrial Engineering	0.90	32,450	-0.15	1.69%	20.768	-0.38	5.78	1.01
PLX	#N/A	0.89	50,800	-1.55	1.57%	6.908	-0.12	14.65	2.75
SSI	Financial Services	0.80	15,800	-0.63	2.22%	33.553	-0.04	8.93	0.83
POW	#N/A	0.76	9,980	1.32	2.15%	17.616	0.08	12.16	0.95
BVH	Financial Services	0.60	54,700	-0.36	1.46%	8.287	-0.02	28.95	2.45
CTD	Construction & Materials	0.36	64,000	2.73	4.84%	10.646	0.08	6.50	0.60
ROS	Construction & Materials	0.31	7,340	1.10	3.47%	24.14	0.03	21.15	0.70

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bức giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn